

Bản án số: 251/2017/HSST

Ngày: 13/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan

2. Ông Lê Đức Thọ

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng - Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái
Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.*

Ngày 13/7/2017 tại hội trường, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên
tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 217/2017/HSST ngày
25/5/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh S - sinh ngày 12/6/1983.

Trú tại: Xóm D, xã H, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt
Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: lớp 12/12; Nghề
nghiệp: không. Con ông: Nguyễn An M, sinh năm 1957; Con bà: Nguyễn Thị N,
sinh năm 1966; gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ hai; có vợ là Trần Thị Q,
sinh năm 1984 (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không
có.

Nhân thân: Tại bản án số 03/HSST ngày 18/01/2006, Tòa án nhân dân
huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù giam, về tội: “Cướp giật
tài sản”.

Tại bản án số 550/HSST ngày 18/12/2012, Tòa án nhân dân thành phố
Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 25 tháng tù giam, về tội: “Tàng trữ trái phép chất
ma túy”.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái
Nguyên từ ngày 08/02/2017 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Chị Lương Thị Q, sinh năm 1976 (có mặt);

Trú tại: Tổ T, phường Q, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Đức C, sinh năm 1947 (vắng mặt);

Trú tại: Tổ G, phường T, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên

2. Anh Phạm Ngọc H, sinh năm 1995 (vắng mặt);

Trú tại: Tổ F, phường T, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên

3. Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Trú tại: Thôn Đ, xã S, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

4. Đào Mạnh C, sinh năm 1960 (có mặt);

Trú tại: Tổ C, phường T, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Minh S bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 31/05/2016, Nguyễn Minh S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20L1 – 9528 từ nhà, đến quầy bán hoa của chị Lương Thị Q, ở tổ G phường T, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên để mua hoa. Khi đến nơi S dựng xe mô tô trước quầy hoa sát với đường rồi đi vào quầy gặp chị Q, S nói: “Chị bán cho em 01 bó hoa giá 50.000 đồng” chị Q đồng ý đi ra phía ngoài cửa quầy lấy 9 bông hoa hồng màu vàng đem vào bàn phía trong quầy đứng bán hoa, chị Q để 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5S vỏ màu trắng trong túi quần bò phía trước bên phải đang mặc, do túi quần nông nên điện thoại hở ½ ra ngoài. Lúc này S đang đứng ở phía bên phải chị Q, nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị Q, S dùng tay giật chiếc điện thoại trên từ trong túi quần của chị Q, khi chị Q vừa bó hoa xong thì thấy động ở túi quần bên phải, theo phản xạ chị Q đập tay vào túi quần không thấy chiếc điện thoại đâu, chị Q quay về phía S thấy S đang bỏ chạy ra phía ngoài, tay phải S cầm chiếc điện thoại di động của chị Q. Chị Q đuổi theo tay trái túm được cánh tay phải của S nhưng không giữ được, chị Q hô: “Cướp, cướp” S chạy ra phía xe mô tô dựng sát ở đường cách chỗ chị Q đứng khoảng 05 mét, S vừa chạy vừa nói: “Em không cướp em mượn điện thoại gọi cho vợ”. Sau đó S ngồi lên xe mô tô tăng ga bỏ chạy, chị Q chạy ra phía đầu xe mô tô của S, 02 tay cầm vào tay lái lắc mạnh, làm xe đổ xuống đường, chị Q và S đều ngã ra đường. S vứt chiếc điện thoại ra đường, bỏ lại 01 chiếc xe mô tô BKS 20L1 – 9528, 01 đôi dép và chạy về phía cầu Vượt Đán thì bị quần chúng nhân dân đuổi theo S bắt giữ được, nhưng sau đó lợi dụng sơ hở S lại chạy thoát.

Sau khi bị chiếm đoạt tài sản chị Lương Thị Q đã làm đơn trình báo Công an phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên đề nghị giải quyết.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể hồi 22 giờ 30 phút ngày 31/5/2016 tại Công an phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên đối với chị Lương Thị Q thấy:

- Vết xây sát da rớm máu KT 4 cm x 2 cm mặt ngoài cánh tay phải.
- Vết xây sát da KT 1 cm x 0,5 cm mu bàn tay phải
- Vết xây sát da rớm máu KT 3 cm x 2 cm tại mặt ngoài khuỷu tay trái.
- Vết rách da chảy máu KT 1,5 cm x 1 cm tại bụng chân phải.
- Xây sát nhẹ đầu gối trái.
- Vết xây sát da chảy máu mắt cá ngoài chân trái KT 1,5 cm x 1 cm.

Tại bản kết luận số 193/HDĐGTS ngày 20/6/2016 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, vỏ màu trắng. Giá trị tài sản là: 4.000.000 đồng.

Ngày 8/02/2017, Nguyễn Minh S đã đến Công an thành phố Thái Nguyên đầu thú.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, vỏ màu trắng. Hiện đã được thu hồi trả lại cho chị Lương Thị Q quản lý, sử dụng. Chị Q không có yêu cầu đề nghị gì. 01 xe mô tô nhãn hiệu Taiwan kiểu xe Honda Dream màu nâu, BKS 20L1 – 9528; 01 đôi dép da màu nâu đã qua sử dụng. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Chị Lương Thị Q không yêu cầu S phải bồi thường thương tích do S đó gây ra.

Tại bản cáo trạng số 239/KSĐT- KT ngày 24/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Minh S về tội Cướp giật tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 136 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Q khai sau khi phát hiện bị cáo lấy điện thoại và bỏ chạy, chị đã đuổi theo túm được vào tay phải bị của bị cáo nhưng không giữ được. Chị vừa đuổi theo vừa hô cướp, cướp... bị cáo vừa chạy vừa nói không phải cướp, em mượn điện thoại để gọi... làm mọi người xung quanh tưởng là đùa nên không ai đuổi giúp chị. Bị cáo chạy đến chỗ để xe máy, lên xe nổ máy định bỏ chạy thì chị dùng hai tay túm vào hai ghi đông xe máy đẩy lại hai bên giằng co nhau, chị rút được chìa khóa điện thì xe máy bị đổ xuống đường, chị túm được chân bị cáo kéo lại, bị cáo dùng chân đạp vào tay phải, chị bị đau nên bỏ tay ra, bị cáo chạy thoát, chị cố chạy theo nhưng không kịp và được mọi người đưa vào lề đường và nhặt chiếc điện thoại mà bị cáo vớt lại. Những vết thương trên người chị là do bị cáo gây nên trong

quá trình vật lộn, giằng co không cho bị cáo chạy thoát. Mục đích của chị giằng co là nhằm giữ bị cáo để lấy lại chiếc điện thoại mà bị cáo vừa chiếm đoạt.

Anh Đào Mạnh C khai: Khi nghe thấy tiếng hô cướp, cướp... anh ở trong quán ăn gần đó chạy ra xem thì thấy bị hại và bị cáo giằng co nhau ở giữa đường, cách quầy bán hoa khoảng 25m. Khi xe máy đổ, cả hai ngã xuống đường, do đường đông nên anh không nhìn thấy các hành vi tiếp theo của hai người, sau đó anh thấy bị cáo bỏ chạy.

Bị cáo thừa nhận lời khai của bị hại và người làm chứng tại phiên tòa hôm nay là đúng. Sau khi giật được điện thoại từ túi quần của chị Q, bị cáo bỏ chạy ngay ra phía xe máy, chị Q đuổi theo túm vào cánh tay phải, bị cáo giằng ra và chạy đến xe máy, ngồi lên nỏ máy định chạy thì bị chị Q túm vào ghi đông đẩy lại không cho bị cáo chạy, xe bị đổ ra giữa đường, hai người ngã xuống, chị Q túm vào người bị cáo, bị cáo đập vào tay chị Q, chị Q bỏ tay ra bị cáo vút lại điện thoại và bỏ chạy về phía cầu vượt thì bị mọi người bắt giữ, lợi dụng sơ hở bị cáo bỏ trốn. Mục đích của bị cáo giằng co lại với bị hại nhằm để chạy thoát. Bị cáo thừa nhận những vết thương trên người bị hại được hình thành trong quá trình giằng co nhau với bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 136, Điểm g, p Khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung.

- Về trách nhiệm dân sự: Chị Lương Thị Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không giải quyết.

- Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Nghị quyết quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo phải nộp án phí HSST, buộc bị cáo phải nộp án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ mức án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đó được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đánh giá toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng, Hội đồng xét xử;

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với Biên bản sự việc ban đầu; đơn trình báo của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của bị hại, lời khai người bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 19 giờ ngày 31/5/2016, tại khu vực tổ G phường T, thành phố TH, Nguyễn Minh S đó có hành vi Cướp giật của chị Lương Thị Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S vỏ màu trắng, trị giá: 4.000.000 đồng. Bị cáo bỏ chạy, bị hại đuổi theo túm được tay phải, bị cáo giằng ra, lên xe nỏ máy định chạy. Chị Q liên tục đuổi theo, túm được vào ghi đông xe máy, hai bên giằng co nhau; mục đích của bị hại là giữ bị cáo, lấy lại tài sản; mục đích của bị cáo giằng

co nhằm thoát khỏi sự truy đuổi của bị hại. Khi bị hại túm được vào người bị cáo thì bị cáo dùng chân đạp vào tay bị hại, làm bị hại đau và bỏ tay ra, bị cáo đã chạy thoát. Các vết thương trên người bị hại là do bị cáo gây nên trong quá trình giằng co với bị hại nhằm chạy thoát thân. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Cướp giật tài sản với tình tiết định khung là hành hung để tẩu thoát, quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 136 BLHS.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh Cướp giật tài sản là đúng tội nhưng truy tố ở khoản 1 Điều 136 BLHS là chưa đánh giá đúng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Giả sử nếu hôm đó bị cáo nổ máy xe, vu ga bỏ chạy được trong khi người bị hại đang túm hai tay vào ghi đông xe máy thì hậu quả về tính mạng, sức khỏe của người bị hại không thể lường hết được.

Khoản 2 Điều 136 BLHS quy định: Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 3 năm đến 10 năm.

đ) Hành hung để tẩu thoát.

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý công khai chiếm đoạt tài sản một cách nhanh chóng để tránh sự phản kháng của chủ tài sản. Sau khi bị truy đuổi bị cáo còn có hành vi hành hung người bị hại để chạy thoát thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác về tài sản; đe dọa gây ra thiệt hại về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Hành vi của bị cáo C thiết phải được xét xử nghiêm và có mức hình phạt tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Trong vụ án này, mặc dù bị cáo được coi là chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân rất xấu, đã hai lần bị xét xử và đưa đi cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, tài sản thiệt hại không lớn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 BLHS, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 48 BLHS.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về tài sản và thương tích do bị cáo gây ra, nên HĐXX không giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Taiwan kiểu xe Honda Dream màu nâu, BKS 20L1 – 9528 thu được của bị cáo. Xét thấy chiếc xe máy là phương tiện bị cáo dùng để tẩu thoát nên C tịch thu sung quỹ nhà nước; 01 đôi dép da màu nâu thu của bị cáo, xét thấy không còn giá trị sử dụng C tịch thu tiêu hủy.

Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh S phạm tội “ Cướp giật tài sản”.

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 136; điểm g, p khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt:

- Nguyễn Minh S 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2017.

Căn cứ Điều 228 BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Miễn hình phạt bổ sung bị cáo. .

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận chị Lương Thị Q đã nhận lại chiếc điện thoại Iphone 5S vỏ màu trắng. Chị Q không yêu cầu bị cáo bồi thường về thương tích.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 76 BLTTHS; Áp dụng Điều 41 BLHS

- Tịch thu sung quỹ xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, BKS 20L1 – 9528, màu nâu số khung VKDDCGCBKD003250, số máy 150FMG-*302003450*, xe không gương không có ốp cổ trước, yếm vỡ, vỡ ốp phần nhựa đầu xe, các bộ phận han gỉ.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép màu nâu đã qua sử dụng. Vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, theo biên bản giao nhận vật chứng số 268 ngày 22/5/2017.

5. Án phí: Căn cứ Điều 99 BLTTHS; Nghị quyết quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPTN
- TAND tỉnh TN
- Công an TPTN
- THADS TPTN
- Bị cáo.
- Bị hại.
- L- u hồ sơ
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hà

